

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ & QUẢN TRỊ KINH DOANH



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Học phần: Kinh tế học vĩ mô 2

Mã số: MAE 332

Số tín chỉ: 03

Trình độ đào tạo: Đại học

Khoa: Kinh tế

Bộ môn phụ trách: Kinh tế học

Thái Nguyên, 2024

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
Trình độ đào tạo: Đại học

1. Thông tin chung về học phần	
1.1. Mã học phần: MAE 332	1.2. Tên học phần: Kinh tế học vĩ mô 1
1.3. Loại học phần: ☒ Bắt buộc ☐ Tự chọn	1.4. Tên tiếng Anh: Macroeconomics 2
1.5. Số tín chỉ:	03
1.6. Phân bổ thời gian:	
- Lý thuyết:	36
- Bài tập/Thảo luận:	18
- Thực hành/Thí nghiệm:	0
- Tự học:	108
1.7. Thông tin về giảng viên:	
- Giảng viên phụ trách chính:	PGS.TS. Nguyễn Thị Thu Thương; nttthuong@tueba.edu.vn
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	Học hàm, học vị; Họ tên, Email TS. Bùi Nữ Hoàng Anh; hoanganhkt@tueba.edu.vn TS. Nguyễn Thị Lan Anh; lananhkth@tueba.edu.vn TS. Cao Phương Nga; caophuongnga@tueba.edu.vn NCS. Nguyễn Xuân Điệp
- Bộ môn phụ trách giảng dạy:	Kinh tế học
1.8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Theo quy định
1.9. Danh sách các chương trình đào tạo áp dụng:	Kinh tế; Kinh tế số

2. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần Kinh tế vĩ mô 2 thuộc khối kiến thức ngành. Học phần trang bị cho người học những kiến thức nâng cao của kinh tế học vĩ mô về ứng xử tổng thể của nền kinh tế theo các biến số quan trọng như: tiêu dùng, đầu tư, lãi suất, thu nhập, vai trò của Chính phủ trong việc điều hành nền kinh tế vĩ mô thông qua việc thực hiện các chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ và chính sách kinh tế mở. Đồng thời, học phần cũng cung cấp cho người học những vấn đề liên quan đến tăng trưởng kinh tế và các mô hình nền kinh tế trong dài hạn, từ sản xuất, phân phối đến phân bổ thu nhập quốc dân; mô hình cân bằng tổng hợp như mô hình IS-LM, mô hình Mundell –Fleming. Học phần cũng chú trọng đến việc áp dụng những mô hình, lý thuyết kinh tế vĩ mô để phân tích các chính sách kinh tế vĩ mô của Chính phủ trong thực tế điều hành nền kinh tế vĩ mô. Thông qua

việc xây dựng các mô hình kinh tế người học có thể giải thích các mối quan hệ giữa các biến số kinh tế vĩ mô cả trong ngắn hạn và dài hạn, vận dụng những kiến thức này vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

3. Học liệu

Bảng 1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm xuất bản	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành
Giáo trình chính				
1	Nguyễn Văn Công, Vũ Kim Dũng	2013	Giáo trình Kinh tế học (Tập 2)	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội
2	Nguyễn Văn Công	2009	Kinh tế vĩ mô 2 (Bài giảng và thực hành)	nhà xuất bản Lao động xã hội, Hà Nội
Sách, giáo trình tham khảo				
1	Nguyễn Văn Ngọc	2007	Bài giảng Kinh tế vĩ mô	NXB Đại học kinh tế quốc dân, Hà Nội.
2	Nguyễn Văn Dân	2009	Bài tập Kinh tế học vĩ mô	Nhà xuất bản Học viện tài chính, Hà Nội.
3	Nguyễn Văn Ngọc	2011	Bài giảng nguyên lý kinh tế vĩ mô	nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội
4	N. Gregory Mankiw	2013	Macroeconomics	Cengage Learning

Bảng 2. Danh mục địa chỉ web hữu ích cho học phần

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
1	Niên giám thống kê Việt Nam	https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2023/06/nien-giam-thong-ke-2022/	20/05/2024
2	Tổng hợp công thức vĩ mô nâng cao	https://clbketnoitre.wordpress.com/2018/04/25/kinh-te-vi-mo-chuong-6-phoi-hop-chinh-sach-tai-khoa-va-tien-te-tren-mo-hinh-is-lm/	20/05/2024
3	Hướng dẫn giải bài tập kinh tế vĩ mô 2	https://www.studocu.com/vn/document/international-university-vnu-hcm/mathematics-for-economics-and-business/bai-tap-ve-mo-hinh-is-lm-co-loi-giai-vieclamvui/28488767	20/05/2024

